

BỘ THỦY SẢN
Số: 5-TS/VTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 1 năm 1982

QUYẾT ĐỊNH

*Của Bộ trưởng Bộ thủy sản số 5-TS/VTTT
ngày 2 tháng 1 năm 1982 ban hành bản Quy định
quản lý cung ứng xăng dầu trong ngành thủy sản*

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9 tháng 2 năm 1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 78-TTg ngày 2 tháng 3 năm 1979 của Thủ tướng Chính phủ về tiết kiệm xăng dầu;

Căn cứ Chỉ thị số 291-TTg ngày 24 tháng 10 năm 1980 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đánh bắt, thu mua, chế biến, vận chuyển hải sản cung cấp cho cán bộ, công nhân viên; Để cải tiến một bước công tác quản lý cung ứng xăng dầu cho phù hợp với tình hình mới.

Theo đề nghị của các đồng chí vụ trưởng Vụ vật tư tiêu thụ giá cả và vụ trưởng Vụ kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1- Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy định quản lý cung ứng xăng dầu trong ngành thủy sản.

Điều 2- Quy định này được áp dụng trong công tác quản lý, cung ứng xăng dầu toàn ngành thủy sản.

Điều 3- Quy định này thi hành kể từ ngày ký

QUY ĐỊNH

QUẢN LÝ CUNG ỨNG XĂNG DẦU TRONG NGÀNH THUỶ SẢN

(ban hành kèm theo Quyết định số 5-TS/VTTC ngày 2 tháng 1 năm 1982

của Bộ thủy sản)

A. NGUYÊN TẮC CHUNG

- Xăng dầu phải được quản lý theo kế hoạch pháp lệnh, theo định mức trong suốt quá trình kế hoạch hoá, cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng. Từng đơn vị, địa phương phải tổ chức quyết toán sử dụng xăng dầu.
- Cung ứng xăng dầu phải đúng đối tượng, đồng bộ, kịp thời theo nhịp độ thực hiện kế hoạch sản xuất, thu mua và hợp đồng kinh tế hai chiều; ưu tiên cho các vùng, các nghề khai thác đạt năng suất cao, sản lượng lớn, có nhiều thủy sản xuất khẩu, các xí nghiệp hợp tác xã, ngư dân giao nộp, bán sản phẩm cao. Bảo đảm lượng xăng dầu cung ứng tương ứng với lượng thủy sản thu mua, giao nộp theo định mức.
- Bộ thống nhất quản lý phân phối chỉ tiêu xăng dầu nghề cá cho các đơn vị trực thuộc Bộ và các địa phương. Các đơn vị, địa phương phải sử dụng đúng mục đích, không được điều động chỉ tiêu cho ngành khác.
- Nghiêm cấm việc mua bán, đổi chác xăng dầu trái phép, ngăn ngừa và chống tệ lấy cấp xăng dầu.

B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. CÁC ĐỐI TƯỢNG, CÔNG VIỆC ĐƯỢC CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG XĂNG DẦU

- Các xí nghiệp đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản. Các hợp tác xã, tổ hợp tác, ngư dân đánh bắt thủy sản theo kế hoạch Nhà nước, theo hợp đồng kinh tế hai chiều và bán nghĩa vụ thủy sản tương xứng với mức cung ứng xăng dầu. Chỉ cấp xăng dầu cho các phương tiện cơ giới. Đối với phương tiện thủ công, chỉ cấp dầu hoả cho thắp sáng (nghề đánh cá bằng ánh sáng, nghề đáy).

2. Các loại xe vận tải, xe con; tàu thu mua, vận chuyển, nghiên cứu các loại máy móc, thiết bị dùng xăng dầu: máy phát điện (khi mất điện lưới), máy lạnh, máy bơm...

II. CÔNG TÁC ĐỊNH MỨC

Định mức xăng dầu (trong khai thác, thu mua, chế biến, giao nộp, vận chuyển...) phải xuất phát từ lượng tiêu hao cho phép để sản xuất một đơn vị sản phẩm hay hoàn thành một khối lượng công việc. Không được định mức không có căn cứ để thu mua thủy sản. Các đơn vị, địa phương phải quản lý chặt chẽ công tác định mức theo đúng Nghị định số 201-CP ngày 26 tháng 5 năm 1981 về quản lý định mức kinh tế kỹ thuật.

III. QUẢN LÝ TRONG QUÁ TRÌNH LẬP KẾ HOẠCH NHU CẦU

1. Đối với các tỉnh:

a) Cần tính toán kỹ phân nhiệm vụ sản xuất có thể giải quyết bằng phương tiện thủ công, sau đó, xác định sản lượng khai thác, thu mua, chế biến, vận chuyển, v.v... phải dùng phương tiện cơ giới.

b) Trên cơ sở định mức kỹ thuật, xây dựng kế hoạch nhu cầu ở từng đơn vị sản xuất kinh doanh phản ánh những nhu cầu thực sự cần thiết, chú ý khai thác tiềm năng thủ công.

c) Các Sở, Ty thủy sản tổng hợp nhu cầu và xây dựng kế hoạch nhu cầu xăng dầu nghề cá toàn tỉnh gửi Bộ; trong đó cần phân rõ nhu cầu cho từng loại công việc.

2. Các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc Bộ

a) Căn cứ vào định mức cụ thể và khối lượng công việc từng tàu cá, máy móc, thiết bị lập nhu cầu toàn đơn vị.

b) Nhu cầu của các đơn vị hành chính sự nghiệp và các nhu cầu khác xác định theo những nhiệm vụ thật cần thiết và định mức.

IV. QUẢN LÝ TRONG KHÂU PHÂN PHỐI

1. Bộ phân cấp như sau:

a) Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao cho toàn ngành, căn cứ vào kế hoạch nhu cầu, nhiệm vụ sản xuất và định mức được duyệt, Bộ trực tiếp phân phối chỉ tiêu cho các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc Bộ; các xí nghiệp, đơn vị được quyền chủ động bố trí kế hoạch, ký kết hợp đồng với các đơn vị cung ứng xăng dầu của Bộ vật tư nhằm sử dụng tốt nhất phần xăng dầu

này. Đối với các tỉnh, Bộ trực tiếp phân phối chỉ tiêu xăng dầu cho khai thác, thu mua thủy sản cung cấp cho nhu cầu địa phương.

b) Bộ giao cho Công ty thủy sản Trung ương quản lý phân phối toàn bộ xăng dầu giành để cung ứng cho khai thác, thu mua thủy sản giao cho Bộ Nội thương). Công ty phân phối theo quý, căn cứ vào định mức giao nộp được Bộ duyệt, kế hoạch giao nộp thủy sản cho Trung ương của từng địa phương và tình hình quyết toán xăng dầu năm trước.

c) Bộ giao cho Công ty xuất khẩu thủy sản quản lý phân phối xăng dầu cung ứng cho việc khai thác, thu mua thủy sản xuất khẩu. Công ty xuất khẩu thủy sản phân phối theo quý, căn cứ vào định mức giao nộp thủy sản xuất khẩu của đơn vị, địa phương và tình hình quyết toán xăng dầu năm trước.

d) Công ty thủy sản Trung ương và Công ty xuất khẩu thủy sản phải thông báo kế hoạch phân phối hàng năm vào tháng cuối của năm trước, trường hợp chưa có kế hoạch chính thức phải có kế hoạch tạm giao để các đơn vị, địa phương tiến hành ký kết hợp đồng với các cơ quan cung ứng. Tùy theo tình hình giao nộp của địa phương trong 10 ngày cuối quý trước phải thông báo cho các Sở, ty thủy sản biết khối lượng xăng dầu được cấp phiếu phân phối trong quý, phần nợ xăng dầu của quý trước bị trừ vào chỉ tiêu quý sau.

e) Các công ty trên được quyền điều động chỉ tiêu phân phối xăng dầu này giữa các đơn vị, địa phương nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Bộ giao; năm sản phẩm tương ứng (theo định mức) với lượng xăng dầu phân phối. Các công ty trên có quyền ký kết hợp đồng kinh tế với các địa phương về việc phân phối thêm xăng dầu đối với những tỉnh đã hoàn thành kế hoạch giao nộp sản phẩm và đăng ký làm thêm ngoài kế hoạch.

2. Đối với các tỉnh:

a) Việc phân phối phải có trọng điểm ưu tiên cho các xí nghiệp đánh cá, hợp tác xã, ngư dân đạt và vượt kế hoạch, thực hiện tốt hợp đồng kinh tế hai chiều, có sản lượng cao, lượng thủy sản xuất khẩu lớn.

b) Kế hoạch phân phối chia ra từng quý, cho từng hợp tác xã, đến tận đội sản xuất. Cuối quý, quyết toán và phân phối trong quý sau theo mức độ hoàn thành kế hoạch quý trước, phần nợ xăng dầu quý trước tính trừ vào chỉ tiêu phân phối quý sau.

V. QUẢN LÝ TRONG QUÁ TRÌNH CUNG ỨNG